

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 239/2026/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Võ Thị Kiều L**, sinh năm 2003;

Địa chỉ: **Ấp Đ, xã T, tỉnh Tây Ninh.**

Số căn cước công dân: 080303010148, cấp ngày 16/12/2021.

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Văn K**, sinh năm 1992;

Địa chỉ: **Ấp M, xã L, tỉnh Đồng Tháp.**

Số căn cước công dân: 082092003965, cấp ngày 13/12/2022.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 110 và 116 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Võ Thị Kiều L** và anh **Nguyễn Văn K**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Võ Thị Kiều L** và anh **Nguyễn Văn K** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên **Nguyễn Thị Diễm M**, sinh ngày

19/6/2020 cho chị **Võ Thị Kiều L** trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Anh **Nguyễn Văn K** có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng: Anh **Nguyễn Văn K** tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng, thực hiện cấp dưỡng từ ngày 10/7/2026 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Kể từ ngày chị **Võ Thị Kiều L** có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh **Nguyễn Văn K** chậm thi hành đối với phần tiền thì còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị **Võ Thị Kiều L** tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0008355 ngày 22/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp nên chị **Võ Thị Kiều L** đã nộp xong án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 4 –
Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã Long Tiên,
T. Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Kim Thoa